

Hành vi “cố ý” xâm phạm nhãn hiệu tại Việt Nam được xác định như thế nào?

Tại Việt Nam, hành vi “cố ý” xâm phạm quyền đối với nhãn hiệu được xác định khi cá nhân hoặc tổ chức, với đầy đủ nhận thức về việc nhãn hiệu đã được bảo hộ, vẫn chủ động sử dụng trái phép nhãn hiệu đó mà không có sự chấp thuận của chủ sở hữu, dẫn đến khả năng gây nhầm lẫn cho người tiêu dùng hoặc nhằm khai thác lợi ích không chính đáng từ danh tiếng của thương hiệu. Hành vi xâm phạm cố ý được công nhận thông qua cả biện pháp xử lý “hành chính” và “hình sự”.

Biện pháp hành chính bao gồm việc xử phạt vi phạm hành chính như phạt tiền và áp dụng các hình thức xử lý khác bởi cơ quan có thẩm quyền đối với các hoạt động vi phạm. Trong khi đó, biện pháp hình sự - với mức xử phạt nghiêm khắc hơn - được áp dụng khi hành vi xâm phạm diễn ra trên quy mô thương mại hoặc liên quan đến hàng giả. Tính chất cố ý và có chủ đích của hành vi không chỉ ảnh hưởng đến mức độ nghiêm trọng của hình phạt mà còn tác động trực tiếp đến cách tiếp cận tổng thể trong việc phòng chống hàng giả và hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ.

KENFOX IP & Law Office phân tích cách thức nhận diện và [xử lý hành vi xâm phạm quyền đối với nhãn hiệu](#) một cách cố ý trong cả tố tụng hình sự và thủ tục hành chính. Kiến thức này không chỉ mang tính học thuật đơn thuần, mà còn có ảnh hưởng trực tiếp đến các [biện pháp chế tài và hình thức xử lý](#) có thể áp dụng, qua đó trở thành mối quan tâm trọng yếu đối với mọi chiến lược thực thi quyền sở hữu trí tuệ hiệu quả.

1. Hành vi cố ý xâm phạm nhãn hiệu và trách nhiệm hình sự tại Việt Nam

Điều 226 của Bộ luật Hình sự Việt Nam quy định rõ rằng cá nhân có hành vi “cố ý” xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp, bao gồm quyền đối với nhãn hiệu, vì mục đích thương mại hoặc nhằm thu lợi bất chính, có thể bị [xử lý hình sự](#). Việc sử dụng thuật ngữ “cố ý” trong quy định này cho thấy hành vi xâm phạm phải mang tính chất chủ đích và có nhận thức, từ đó loại trừ các hành vi mang tính vô tình hoặc thiếu chủ ý khỏi phạm vi áp dụng điều khoản hình sự nêu trên.

Quy định này phù hợp với nguyên tắc chung tại Điều 85 Bộ luật Hình sự, theo đó việc xác định trách nhiệm hình sự phải dựa trên “hành vi cố ý hoặc vô ý”. Cụ thể, Điều 85 yêu cầu cơ quan tiến hành tố tụng phải làm rõ “yếu tố lỗi, hành vi cố ý hoặc vô ý” trong quá trình điều tra và truy tố vụ án hình sự. Do đó, để xác lập hành vi [xâm phạm nhãn hiệu](#) có tính chất tội phạm, cơ quan công tố phải chứng minh được ý chí thực hiện hành vi phạm tội của người bị truy cứu, qua đó nhấn mạnh vai trò quyết định của yếu tố “cố ý” trong các vụ việc xâm phạm quyền đối với nhãn hiệu tại Việt Nam.

Ngưỡng xác định chế tài hình sự: Căn cứ xác lập hành vi xâm phạm cố ý đối với quyền nhãn hiệu được quy định tại Điều 226 Bộ luật Hình sự, trong đó yếu tố quan trọng là hành vi xâm phạm mang tính “cố ý”, thực hiện “vì mục đích thương mại” hoặc “nhằm thu lợi bất chính”.

- Hành vi xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp: Phải liên quan đến nhãn hiệu được bảo hộ tại Việt Nam và hàng hóa bị xem là “hàng giả” theo định nghĩa tại Khoản 2, Điều 213 Luật Sở hữu trí tuệ.
- Mức thu lợi bất chính từ **100.000.000 đồng đến trên 300.000.000 đồng**.
- Thiệt hại gây ra cho chủ sở hữu nhãn hiệu từ **200.000.000 đồng đến trên 500.000.000 đồng**.
- Giá trị hàng hóa vi phạm từ **200.000.000 đồng đến trên 500.000.000 đồng**.

Tòa án Việt Nam trong quá trình xét xử các vụ án hình sự, bao gồm cả các vụ xâm phạm quyền đối với nhãn hiệu, thường sẽ xem xét ý chí và động cơ của bị cáo để xác định tội danh và mức hình phạt tương ứng. Việc chứng minh được rằng người thực hiện hành vi xâm phạm đã có chủ đích và nhằm thu lợi bất chính từ việc sử dụng nhãn hiệu của người khác là yếu tố tiên quyết để có thể kết luận tội danh hình sự. Mức độ nghiêm trọng của hình phạt sẽ chịu ảnh hưởng trực tiếp bởi sự hiện diện của yếu tố cố ý trong hành vi xâm phạm.

2. Hành vi cố ý xâm phạm nhãn hiệu trong thủ tục hành chính tại Việt Nam

Ngoài ra, pháp luật Việt Nam gián tiếp thừa nhận khái niệm xâm phạm nhãn hiệu có chủ ý trong quá trình [xử lý vi phạm hành chính](#). Mặc dù Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 không sử dụng trực tiếp thuật ngữ “hành vi xâm phạm cố ý” hay “cố ý xâm phạm”, nhưng vẫn đề cập đến yếu tố ý chí thông qua quy định về “tình tiết tăng nặng”. Điều 10 của luật liệt kê một số tình tiết được coi là tăng nặng, bao gồm:

- Vi phạm hành chính được thực hiện có tổ chức;
- Vi phạm hành chính được thực hiện nhiều lần hoặc tái phạm;
- Lạm dụng chức vụ, quyền hạn để thực hiện hành vi vi phạm hành chính.

Dù không trực tiếp sử dụng thuật ngữ “xâm phạm có chủ ý”, luật vẫn ghi nhận rằng các hành vi xâm phạm mang tính chất có chủ đích, tái diễn hoặc mang tính lạm dụng cần phải chịu mức xử phạt nghiêm khắc hơn. Việc xác lập “tình tiết tăng nặng” đã tạo ra cơ chế phân biệt giữa hành vi xâm phạm vô tình và hành vi xâm phạm có chủ ý, trong đó hành vi sau sẽ phải chịu hậu quả pháp lý nghiêm trọng hơn.

By Nguyễn Vũ Quân | Partner, IP Attorney
Đỗ Thị Phần | Special Counsel
Hoàng Thị Tuyết Hồng | Senior Trademark Attorney

Contact

KENFOX IP & Law Office

Building No. 6, Lane 12/93, Chinh Kinh Street, Nhan Chinh Ward, Thanh Xuan District, Hanoi, Vietnam

Tel: +84 24 3724 5656

Email: info@kenfoxlaw.com / kenfox@kenfoxlaw.com